| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUỲ HỢP**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 36 /2024/HSST
Ngày 30 / 5 /2024

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán – chủ toạ phiên toà*: Ông Quán Vi Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Văn Công.

Ông Hoàng Văn Phan .

***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:*** Ông Trần Anh Quân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Bà Dương Thị Hồng Lĩnh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 30 tháng 05 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2024/TLST - HS ngày 27 tháng 03 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49 /2024/QĐST–HS ngày 16 tháng 05 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **1.** *Đặng Đình X*, tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1987 tại *huyện Q, tỉnh Nghệ An*;

Nơi cư trú: *Xóm T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An*. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông *Đặng Đình T*, và bà: *Nguyễn Thị H*; Vợ *Huỳnh Thị H1* và 03 người con (lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2022); Tiền án, nhân thân: Không; Tiền sự: 02 tiền sự. Ngày 30/8/2022, bị *Công an huyện Q* ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 115/QĐ-VPHC với số tiền phạt là 4.000.000 đồng về hành vi "Hủy hoại tài sản". Bị cáo chưa thi hành quyết định này. + Ngày 30/8/2022, bị *Công an huyện Q* ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 114/QĐ-VPHC với số tiền phạt là 6.500.000 đồng về hành vi "Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự". Bị cáo chưa thi hành quyết định này.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương. (Có mặt).

**2.** *Nguyễn Văn H2*, tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1982 tại *huyện Q, tỉnh Nghệ An*;

Nơi cư trú: *Xóm Đ, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An*. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông *Nguyễn Văn H3*, và bà: *Dương Thị L*; Vợ *Lô Thị*

*Bích Đ* (Đã ly hôn) và 02 người con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2019); Tiền án, nhân thân: Không; Tiền sự: 03 tiền sự. + Ngày 30/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 23/01/2022, bị cáo đã chấp hành xong Quyết định này nhưng tính đến ngày 13/10/2023, được xác định là chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Ngày 30/8/2022, bị *Công an huyện Q* ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 111/QĐ-VPHC với số tiền phạt là 4.000.000 đồng về hành vi "Hủy hoại tài sản". Bị cáo chưa thi hành quyết định này. + Ngày 30/8/2022, bị *Công an huyện Q* ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 112/QĐ-VPHC với số tiền phạt là 6.500.000 đồng về hành vi "Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự". Bị cáo chưa thi hành quyết định này.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện bị cáo tại ngoại tại địa phương. (Có mặt).

Bị hại: Bà *Nguyễn Thị H4*, sinh năm 1966.
Trú tại: Khối Q, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An.
( Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T1, năm 1989.
Trú tại: xóm T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Có mặt).

Người làm chứng: 1. Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1986.
Trú tại: xóm Đ, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. (Có mặt).

2. Anh Ngô Sỹ K, sinh năm 1991.
Trú tại: Khối Q, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An. (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào Khoảng 08 giờ sáng ngày 13/10/2023, Đặng Đình X, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn T1 mỗi người mang theo một con dao vào diện tích đất đang được khai thác keo của gia đình bà Nguyễn Thị H4 tại thung K, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Tại đây, những người này dùng dao chặt phát các cành cây keo do quá trình khai thác keo thừa lại và cây cà phê. Bà Nguyễn Thị H4 và Ngô Sỹ K có đến can ngăn và xảy ra cãi vã với nhóm người này nhưng nhóm của X vẫn tiếp tục chặt cành cây keo và cây cà phê. Cụ thể: Đặng Đình X chặt được 03 cây cà phê; Nguyễn Văn H2 chặt được 02 cây cà phê; Nguyễn Văn T1 chặt được 02 cây cà phê. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Tổ công tác của Ủy ban nhân dân xã T đến yêu cầu mọi người về trụ sở ủy ban xã để làm việc.

Ngày 13/10/2023, bà Nguyễn Thị H4 và ông Ngô Sỹ T3 đã làm đơn trình báo sự việc gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và yêu cầu định giá tài sản đối với giá trị của các cây cà phê bị chặt phá vào ngày 13/10/2023.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 123/KL – HĐĐGTS, ngày 25/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Q kết luận: 235 cây cà phê từ 05 đến 06 năm tuổi, chiều cao từ 03 đến 4 mét, đường kính gốc từ 05 đến 10cm. Tại thời điểm định giá, tháng 10/2023 có giá trị là 23.500.000 đồng.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 144/KL – HĐĐGTS, ngày 15/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Q kết luận:

- 03 cây cà phê cao khoảng 2,5m, có độ tuổi từ khoảng năm 1987 (gốc cây) được lên mầm cây mới giá trị thiệt hại là 300.000 đồng.

- 04 cây cà phê cao khoảng 2,5m, có độ tuổi từ khoảng năm 1987 (gốc cây) được lên mầm cây mới giá trị thiệt hại là 400.000 đồng.

- 02 cây cà phê cao khoảng 3m, có độ tuổi từ khoảng năm 1987 (gốc cây) được lên mầm cây mới, nhiều cành đã có quả, giá trị thiệt hại là 200.000 đồng.

- 02 cây cà phê cao khoảng 2,5m, có độ tuổi từ khoảng năm 1987 (gốc cây) được lên mầm cây mới giá trị thiệt hại là 200.000 đồng.

- 03 cây cà phê cao khoảng 2,5m, có độ tuổi từ khoảng năm 1987 (gốc cây) được lên mầm cây mới, cây có gốc to được đâm chồi lên, giá trị thiệt hại là 300.000 đồng.

Tổng cộng là 1.400.000 đồng.

Bản cáo trạng số 26/CT - VKS – QH ngày 26/03/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Đặng Đình X, Nguyễn Văn H2 về tội " Huỷ hoại tài sản" theo điểm a khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Đặng Đình X, Nguyễn Văn H2 và anh Nguyễn Văn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi chặt phát cây cà phê của mình, cụ thể: Đặng Đình X chặt phát được 3 cây, có giá trị thiệt hại là 300.000 đồng; Nguyễn Văn H2 chặt phát được 2 cây, có giá trị thiệt hại là 200.000 đồng; Nguyễn Văn T1 chặt phát được 2 cây, có giá trị thiệt hại là 200.000 đồng. Do đó, xác định tổng giá trị tài sản mà các đối tượng hủy hoại của gia đình bà Nguyễn Thị H4 là 700.000 đồng. Các bị cáo Đặng Đình X, Nguyễn Văn H2 nhất trí với cáo trạng truy tố của VKSND huyện Quỳ Hợp truy tố bị cáo về tội " Huỷ hoại tài sản".

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Đình X 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập của bị cáo Đặng Đình X 600.000 (Sáu trăm nghìn) đồng/tháng để sung quỹ nhà nước, thi hành trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H2 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập của bị cáo Nguyễn Văn H2 600.000 (Sáu trăm nghìn) đồng/tháng để sung quỹ nhà nước, thi hành trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Đối với Nguyễn Văn T1 có chặt phát 02 cây cà phê của gia đình bà Nguyễn Thị H4, có giá trị là 200.000 đồng. Tuy nhiên, giá trị tài sản mà T1 hủy hoại chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, T1 cũng chưa có tiền án, tiền sự gì nên Cơ quan Công an huyện Q đã ra Quyết định số 16/QĐ -XPHC ngày 05/3/2024 xử phạt vi phạm hành chính 4.000.000 đồng đối với Nguyễn Văn T1 về hành vi "Hủy hoại tài sản" nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Căn cứ vào tài liệu điều tra, thể hiện: 235 cây cà phê bị chặt phát trong vườn keo của gia đình bà Nguyễn Thị H4 một số lượng lớn cây cà phê là do anh Mai Văn Q và Hồ Văn S thuê người chặt phát để khai thác keo và mở đường cho xe ô tô vào. Việc anh Q và anh S chặt phát đã được sự đồng ý của bà H4. Chị Trương Thị D và anh Nguyễn Trung T4 ngày 13/10/2023 chặt 40 cây cà phê nhằm mục đích lấy củi nhưng gia đình bà H4 không ngăn cản mà tiếp tục để cho vợ chồng chị D, anh T4 chặt phát. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối anh Mai Văn Q và Hồ Văn S và chị Trương Thị D, anh Nguyễn Trung T4 về hành vi "Hủy hoại tài sản" nên đề nghị Hội đồng xét xử không phải xem xét thêm.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Đặng Đinh X1, Nguyễn Văn H2 và Nguyễn Văn T1 đã tự nguyện nộp số tiền là 700.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp để bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị H4. Tại phiên tòa này, bà Nguyễn Thị H4 không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét .

Bị cáo Đặng Đinh X1 và Nguyễn Văn H2 nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa các bị cáo Đặng Đình X và Nguyễn Văn H2 hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo Đặng Đình X và Nguyễn Văn H2 khai nhận vào khoảng 08 giờ ngày 13/10/2023, Đặng Đình X, Nguyễn Văn H2 cùng rủ nhau vào khu vực khai thác keo của gia đình bà Nguyễn Thị H4 ở T, xã T, huyện Q để chặt phát cây lấy củi. Tại

đây, Đặng Đình X, Nguyễn Văn H2 đã có hành vi dùng dao chặt phát 5 cây cà phê của gia đình bà H4. Cụ thể: Đặng Đình chặt phát 03 cây cà phê, có giá trị thiệt hại là 300.000 đồng; Nguyễn Văn H2 chặt phát 02 cây cà phê, có giá trị thiệt hại là 200.000 đồng.

Lời khai nhận của các bị cáo Đặng Đình X và Nguyễn Văn H2 tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, gồm: Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 16/10/2023; Bản ảnh khám nghiệm hiện trường ngày 16/10/2023; Kết luận định giá tài sản số 144/KL – HĐĐGTS, ngày 15/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Q xác định: Đặng Đình X chặt phát 03 cây cà phê, có giá trị thiệt hại là 300.000 đồng; Nguyễn Văn H2 chặt phát 02 cây cà phê, có giá trị thiệt hại là 200.000 đồng. Mặc dù giá trị tài sản bị hủy hoại là 500.000 đồng (dưới 2.000.000 đồng) nhưng Đặng Đình X, Nguyễn Văn H2 đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Hủy hoại tài sản" với số tiền phạt mỗi bị cáo là 4.000.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 115, 111/QĐ-XPHC ngày 30/8/2022 của Trưởng Công an huyện Q. Đến thời điểm thực hiện hành vi hủy hoại tài sản ngày 13/10/2023, X và H2 chưa thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính này. Do đó, hành vi của Đặng Đình X và Nguyễn Văn H2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Đặng Đình X và Nguyễn Văn H2 là rất nguy hiểm, xâm phạm nghiêm trọng đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại. Vụ án xảy ra gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn. Gây tâm lý lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân. Đặc biệt các bị cáo đều là người có tiền sự về hành vi "Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự" và bị cáo H2 còn có tiền sự là bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên cần lên cho các bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt cho các bị cáo vì các bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại xảy ra; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên toà, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo Đặng Đình X và Nguyễn Văn H2 được hưởng tình tiết được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, xét thấy tại phiên tòa người bị hại có ý kiến xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

cho các bị cáo, nhằm để bị cáo có cơ hội được tự cải tạo, sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và qua đó thể hiện sự khoan hồng, tính nhân văn của pháp luật Nhà nước ta, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, việc xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương và không gây nguy hiểm cho xã hội, nên cần cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm của mình dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ nghiêm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng…". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy trước khi phạm tội bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và người có quyền lợi người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nộp số tiền 700.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp để bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại. Tại phiên tòa này, bà Nguyễn Thị H4 không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không phải xem xét thêm.

[6] Về án phí: Bị cáo bị cáo Đặng Đình X và Nguyễn Văn H2 chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

*QUYẾT ĐỊNH:*

Tuyên bố các bị cáo Đặng Đình X và Nguyễn Văn H2 phạm tội " Huỷ hoại tài sản".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Đình X 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ**.**

Khấu trừ thu nhập của bị cáo Đặng Đình X 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng/tháng để sung quỹ nhà nước, thi hành trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H2 10 (Mười) tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập của bị cáo Nguyễn Văn H2 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng/tháng để sung quỹ nhà nước, thi hành trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các các bị cáo Đặng Đình X và Nguyễn Văn H2 cho chính quyền Ủy ban nhân dân xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An quản lý, giáo dục trong thời gian cải tạo không

giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện đầy đủ những nghĩa vụ theo quy định luật Thi hành án hình sự. Trường hợp người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 luật Thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, các Điều 585, 586, 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc các bị cáo Đặng Đình X, Nguyễn Văn H2 và anh Nguyễn Văn T1 bồi thường thiệt hại tài sản cho bà Nguyễn Thị H4 số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị H4 được nhận tiền bồi thường thiệt hại gồm: số tiền 300.000 đồng bị cáo Đặng Đình X nộp theo biên lai thu số 0007351 ngày 27 tháng 5 năm 2024, số tiền 200.000 đồng bị cáo Nguyễn Văn H2 nộp theo biên lai thu số số 0007350 ngày 27 tháng 5 năm 2024 và số tiền 200.000 đồng anh Nguyễn Văn T1 nộp theo biên lai thu số số 0007354 ngày 30 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Đặng Đình X và Nguyễn Văn H2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/05/2024.

**Nơi nhận**:
*- TAND tỉnh Nghệ An,*
*- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,*
*- VKSND tỉnh Nghệ An;*
*- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;*
*-VKSND huyện Quỳ hợp,*
*- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳ hợp,*
*- THADS huyện Quỳ hợp,*
*- Bị cáo;*
*-Bị hại ;*
*- lưu*

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Quán Vi Tuấn**